TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28-3-2023
V/v *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm*** **có*:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Phương Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Lý;

Ông Tạ Kỳ Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Thướng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXX-ST ngày 14 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Thạch Thị Trúc M, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp M1, xã M2, thị xã M3, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: Khóm X, phường Y, thành phố M4, tỉnh Trà Vinh. (có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn*: Anh Hồ Hoàng K, sinh năm 1985; cư trú tại: Ấp M1, xã M2, thị xã M3, tỉnh Tây Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và bản tự khai - nguyên đơn chị Thạch Thị Trúc M trình bày:

Chị và anh Hồ Hoàng K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2011, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M2, huyện M3 (nay là thị xã M3), tỉnh Tây Ninh. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ chồng ở ấp M1, xã M2, huyện M3 (nay là thị xã M3), tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và anh K thường xuyên cờ bạc. Từ đó, tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, anh K cũng không có thiện chí hàn gắn. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Ngọc Trà M, sinh ngày 28-3-2012, hiện đang sống cùng anh K, chị đồng ý giao con chung là cháu M cho anh

K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Hồ Hoàng K trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 18 tháng 01 năm 2023:

Anh và Chị M chung sống với nhau từ năm 2011, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M2, huyện M3 (nay là thị xã M3), tỉnh Tây Ninh. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ anh ở ấp M1, xã M2, huyện M3 (nay là thị xã M3), tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, Chị M bỏ về nhà cha mẹ ruột tại tỉnh Trà Vinh sinh sống và vợ chồng ly thân từ năm 2015 cho đến nay.

Nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Chị M.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Ngọc Trà M, sinh ngày 28-3-2012, hiện đang sống cùng anh, anh yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu M và không yêu cầu Chị M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Thạch Thị Trúc M và anh Hồ Hoàng K.

Về con chung: Giao con chung tên Hồ Ngọc Trà M, sinh ngày 28-3-2012 cho anh K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh K không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị M, anh K trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Thạch Thị Trúc M và bị đơn anh Hồ Hoàng K vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản

1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chị M, anh K.

[2] Về hôn nhân: Chị M và anh K chung sống với nhau vào năm 2011, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M2, huyện M3 (nay là thị xã M3), tỉnh Tây Ninh. Chị M và anh K chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn theo Chị M trình bày là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh K thường xuyên cờ bạc, hiện tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, nay Chị M yêu cầu ly hôn với anh K.

Xét tình trạng hôn nhân giữa Chị M và anh K đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và anh K đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Chị M; căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị M.

[3] Vợ chồng Chị M và anh K có 01 con chung tên Hồ Ngọc Trà M, sinh ngày 28-3-2012, hiện sống cùng với anh K, Chị M đồng ý giao con chung cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, giao cháu M cho anh K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh K không yêu cầu Chị M cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị M, anh K trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì nguyên đơn chị Thạch Thị Trúc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Thạch Thị Trúc M đối với anh Hồ Hoàng K. Chị Thạch Thị Trúc M được ly hôn với anh Hồ Hoàng K.

2. Về con chung:

Giao cháu Hồ Ngọc Trà M, sinh ngày 28-3-2012 cho anh Hồ Hoàng K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh Hồ Hoàng K không yêu cầu chị Thạch Thị Trúc M cấp dưỡng nuôi con.

Chị Thạch Thị Trúc M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị M, anh K trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Thạch Thị Trúc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0026967 ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng; Chị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Thạch Thị Trúc M và anh Hồ Hoàng K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND xã Hưng Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thị Phương Yến

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Phương Yến